**TÒA ÁN NHÂN DÂN**
**HUYỆN MƯỜNG TÈ**
**TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 68/2023/HSST
Ngày: 30/05/2023

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG TÈ**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lò Xuân Hải.

*Các hội thẩm nhân dân:*

Ông: Hoàng Xuân Dũng.

Bà: Lý Thị The.

***- Thư ký phiên tòa***: Ông Nguyễn Minh Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè tham gia phiên tòa***: Ông Lương Gia Khánh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 05 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường T, tỉnh Lai C, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 72/2023/TL-ST-HS, ngày 18 tháng 04 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 69/2023/QĐXXST-HS, ngày 18 tháng 05 năm 2023, đối với bị cáo.

- **Vàng Mỳ C:** Giới tính: Nữ; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 01/01/1945; nơi sinh: Huyện Mường T, tỉnh Lai C; Nơi đăng ký HKTT: Bản A, xã P, huyện Mường T, tỉnh Lai C; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: không biết chữ; Dân tộc: La Hủ; Tôn giáo: Không; Đảng, đoàn: Không; Con ông Vàng Go C ( đã chết) và con bà Lò Mì S (đã chết); chồng Giàng Mò G (đã chết); Con, có 06 con, con lớn nhất sinh năm 1976, con nhỏ nhất sinh năm 1993; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân chưa bị xử lý; bị tạm giữ từ ngày 23/12/2022 đến ngày 29/12/2022 bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã P, huyện Mường T. Trong thời gian bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, vào ngày 14/04/2023 tiếp tục thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và bị bắt quả tang. Hiện đang bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/04/2023 tại nhà tạm giữ Công an huyện Mường T, tỉnh Lai C cho đến nay - Có mặt.

- *Người phiên dịch tiếng nói dân tộc La Hủ cho bị cáo Vàng Mỳ C*: Ông Vàng Ma X, sinh năm 1985 - Trú tại: Khu phố 07, thị trấn Mường T, huyện Mường T, tỉnh Lai C - Có mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Trưa ngày 21/12/2022, Vàng Mỳ C, đi từ bản A, xã P đến bản N, xã B, huyện Mường T, tỉnh Lai C, để tìm mua Heroine đem về sử dụng. Khi đến bản N, C gặp một người đàn ông dân tộc La Hủ lạ mặt, qua trao đổi, C mua được của người đàn ông này 01 (một) gói Heroine bên ngoài được gói ngoài bằng mảnh nilon màu trắng với giá 400.000 đồng, sau đó C đi vào bụi cây gần đó lấy ra một ít sử dụng. Số Heroine còn lại C gói lại như cũ cất giấu vào trong túi áo đang mặc trên người rồi đi bộ quay về nhà. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày C đem gói Heroine ra chia thành 19 gói nhỏ (mỗi gói đều được gói bằng mảnh nilon màu trắng) gói trong 01 mảnh nilon màu trắng, cho vào trong 01 lọ nhựa hình trụ màu trắng, có nắp vặn màu trắng rồi cất giấu dưới chăn phía đầu giường ngủ để sử dụng dần, trong thời gian cất giấu C đã sử dụng hết 02 gói Heroine, còn lại 17 gói Heroine C cất giấu tại vị trí cũ. Khoảng 19 giờ ngày 23/12/2022 thì bị tổ công tác Công an xã P đến kiểm tra, phát hiện, nên C đã mang ra giao nộp toàn bộ 17 gói Heroine. Tổ công tác lập biên bản thu giữ toàn bộ vật chứng theo quy định của pháp luật.

Tại kết luận giám định tư pháp số 07/KLGĐ, ngày 23/12/2022 của người giám định tư pháp thuộc Công an huyện Mường T, tỉnh Lai C kết luận: Tổng khối lượng chất bột khô, màu trắng vật chứng thu giữ của Vàng Mỳ C là 0,88 gam.

Tại kết luận giám định số: 34/GĐ-KTHS ngày 27/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai C kết luận: 17 (mười bảy) Mẫu chất bột màu trắng (ký hiệu từ mẫu 01 đến mẫu 17) gửi đến giám định là ma túy, loại Heroine.

Tại bản cáo trạng số: 33/CT-VKS-MT ngày 17 tháng 04 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường T truy tố Vàng Mỳ C về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*", tại phiên tòa hôm nay vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường T vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử xử lý:

- *Trách nhiệm hình sự*: Đối với Vàng Mỳ C về tội danh "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

- *Về hình phạt chính*: Áp dụng Điều 38; Điều 50; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm o, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Vàng Mỳ C từ: 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù, về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

- *Về hình phạt bổ sung*: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo, do điều kiện kinh tế của bị cáo.

- *Về vật chứng*: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 18 (mười tám) mảnh nilon màu trắng; 01 lọ nhựa hình trụ màu trắng có nắp vặn màu trắng vật chứng thu giữ còn lại của Vàng Mỳ C.

- *Về án phí hình sự sơ thẩm*: Căn cứ Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa việc bị cáo khai báo là hoàn toàn tự nguyện, không bị mớm cung, ép cung, bị cáo không khiếu nại gì về quyết định, hành vi của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Sau khi tranh luận Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên mức hình phạt chính như đã đề nghị. Lời nói sau cùng bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được cơ quan tiến hành tố tụng thu thập có trong hồ sơ vụ án như vậy có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 19 giờ ngày 23/12/2022 tại nhà ở của Vàng Mỳ C thuộc bản A, xã P, huyện Mường T, tỉnh Lai C. Vàng mỳ C đang tàng trữ trái phép 17 (mười bảy) gói Heroine có khối lượng 0,88 gam để sử dụng thì bị tổ công tác Công an xã P, huyện Mường T phát hiện bắt quả tang. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*", vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường T đã truy tố bị cáo về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là hoàn toàn đúng người, đúng tội, bị cáo không khiếu nại gì đối với các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do vậy hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đều hợp pháp, đúng pháp luật.

[2]. Hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm vào chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước đối với chất ma túy, gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương, bị cáo hiểu được điều đó nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng một mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo gây ra nhằm cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người lương thiện, có ích cho xã hội và gia đình. Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cần xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[3]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy: Bị cáo Vàng Mỳ C luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*" quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, cần được xem xét áp dụng cho bị cáo; khi phạm tội bị cáo đã 78 tuổi, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm o khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự " *Người phạm tội là người đủ 70 tuổi trở lên*" cần được xem xét áp dụng cho bị cáo, xét thấy: Bị cáo là người phụ nữ dân tộc thiểu số La Hủ, nhận thức pháp luật còn hạn chế, sinh sống ở xã P, huyện Mường T là xã biên giới có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cần được xem xét áp dụng cho bị cáo.

[4]. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Vàng Mỳ C không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5]. Về nhân thân bị cáo Vàng Mỳ C có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, từ nhỏ không được đi học, lớn lên ở nhà tham gia lao động sản xuất tại địa phương, nhận thức pháp luật hạn chế, là người sử dụng chất ma túy. Bị cáo nhận thức rõ được hành vi tàng trữ chất ma túy của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích thỏa mãn nhu cầu sử dụng chất ma túy của bản thân nên đã cố ý phạm tội.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự, người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 triệu đồng, xét thấy: Bị cáo là người phụ nữ dân tộc thiểu số La Hủ, là người đủ 70 tuổi trở lên, thường xuyên sử dụng chất ma túy, nghề nghiệp trồng trọt, bố, mẹ và chồng đã chết hết, sinh sống ở xã P, huyện Mường T là xã biên giới có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn. Do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[7]. Vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 18 (mười tám) mảnh nilon màu trắng; 01 lọ nhựa hình trụ màu trắng có nắp vặn màu trắng vật chứng thu giữ còn lại của Vàng Mỳ C.

[8]. Về án phí hình sự sơ thẩm, xét thấy: Bị cáo là người phụ nữ dân tộc thiểu số La Hủ, là người đủ 70 tuổi trở lên, thường xuyên sử dụng chất ma túy, nghề nghiệp trồng trọt, bố, mẹ và chồng đã chết hết, sinh sống ở xã P là xã biên giới có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn. Áp dụng Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật cho bị cáo.

[9]. Từ những phân tích như trên, Hội đồng xét xử có cơ sở khách quan và căn cứ pháp lý để kết luận: Bị cáo Vàng Mỳ C đã phạm tội " *Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự; do vậy ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa về: Tội danh, điều luật áp dụng, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm o, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự Điều 52 Bộ luật hình sự; xử lý vật chứng; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự, miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo là có cơ sở đúng quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10]. Đối với người đàn ông dân tộc La Hủ lạ mặt đã bán Heroine với giá 400.000 đồng cho bị cáo Vàng Mỳ C. Trong qúa trình điều tra không xác định được lai lịch của người đàn ông này nên không đủ căn cứ để xử lý. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Vì các lẽ trên

## QUYẾT ĐỊNH

- Tuyên bố bị cáo: Vàng Mỳ C phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

- Căn cứ vào Điều 38; Điều 50; điểm s, điểm o khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Vàng Mỳ C: 01 năm 06 tháng tù. Được khấu trừ 06 ngày tạm giữ kể từ ngày 23/12/2022 đến ngày 29/12/2022. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 14/04/2023.

- Về hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự: Không áp dụng đối với bị cáo Vàng Mỳ C.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 18 (*mười tám*) mảnh nilon màu trắng; 01 (*một*) lọ nhựa hình trụ màu trắng có nắp vặn màu trắng vật chứng thu giữ còn lại của Vàng Mỳ C.

- Về án phí: Áp dụng Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

- Về quyền kháng cáo: Theo quy định tại Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận**
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện M.Tè;
- Công an huyện M.Tè;
- Cơ quan THAHS Công an huyện M.Tè;
- Trại giam;
- Chi cục THADS huyện M.Tè;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ VA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**
(Đã ký)

Lò Xuân Hải